TAND HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96**/2018/HS-ST
Ngày: 31/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Tuyên.
2. Ông Phạm Xuân Khoa.
Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2019/TLST - HS ngày 07 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2019/QĐXXST - HS ngày tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn C,** Sinh ngày: 17/8/1991

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 08/12. Bố: Trần Văn V, Sinh năm 1960 (*đã chết*); Mẹ: Hoàng Thị M, Sinh năm: 1961, nghề nghiệp: Làm ruộng tại thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ 05. Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*.

**** Người làm chứng***: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 (*Vắng mặt*)

Trú quán: Xóm 14, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 11/6/2019, tổ công tác công an huyện Đại Từ phối hợp với công an xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 14, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Exciter, BKS: 22B2-140.04 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi tổ công tác tiếp cận thì nam thanh niên dừng xe, khai nhận

họ tên là Trần Văn C, sinh năm 1991, trú tại thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, đồng thời C tự giác lấy ra từ trong vành mũ bảo hiểm đang đội, giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng (*C khai là ma túy Heroine của C mua về để sử dụng cho bản thân*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ vật chứng gồm: 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 01 cục chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS: 22B2-140.04.

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/6/2019 Cơ quan điều tra, Công an huyện Đại Từ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, đồ vật, đối với Trần Văn C. Kết quả khám xét: không thu giữ gì.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 11/6/2019, tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Văn C (*trong phong bì ký hiệu C*) là: 0,722 gam (*Không phẩy bảy trăm hai mươi hai gam*), lấy toàn bộ gửi giám định, niêm phong vào phong bì ký hiệu C1.

Tại kết luận giám định số 914/KL-KTHS ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu C1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,722 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn C khai nhận: Bản thân C là người nghiện ma túy, khoảng 12 giờ ngày 11/6/2019 một mình C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 22B2-140.04 (*là xe của C*) đi từ nhà xuống bến xe khách Thái Nguyên (*bến xe mới*) mục đích mua ma túy loại Heroine để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày C xuống đến nơi. Tại đây, C mua 01 gói Heroine (*được gói bằng túi nilon màu trắng*) với giá 1.000.000đ của một người đàn ông không rõ họ tên, lai lịch. Sau khi mua được Heroine, C cất giấu vào vành mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô đi theo Quốc lộ 37 về nhà, khi đến đoạn cánh đồng thuộc xóm 14, xã C, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, C rẽ vào khu vực nghĩa trang xã C mục đích để sử dụng Heroine thì bị tổ công tác của Công an huyện Đại Từ và Công an xã C, huyện Đại Từ phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 92/CT - VKSĐT ngày 04/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trần Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn C và đề nghị HĐXX, tuyên bố: bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1,5 Điều 249 của BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: bị cáoTrần Văn C từ 24 đến 30 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan, bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Bị cáo Trần Văn C là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy. Nhưng ngày 11/6/2019 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,722 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c. Herroin.... Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam"

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện đã trở thành đối tượng nghiện ma túy tạo thành gánh nặng cho gia đình, gây ảnh hưởng xấu trong đời sống xã hội.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn, việc làm và thu nhập, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 02 phong bì niêm phong ký hiệu C1, C2 còn nguyên vẹn, là vật chứng của vụ án (*chất ma túy*), cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 20B2-140.04, đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8]. Các nội dung có liên quan khác:

Về nguồn gốc số Heroine, C khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi tại khu vực bến xe khách Thái Nguyên, do không xác định được lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Andes, màu đen, C sử dụng để cất giấu Heroine, sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, tổ công tác đã không thu giữ do trong quá trình C lấy Heroine ra giao nộp, đã làm rơi vỡ nên chiếc mũ không còn giá trị.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Trần Văn C** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt: bị cáo **Trần Văn C** 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11/6/2019.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Văn C.

* **Vật chứng**: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ký hiệu C1, C2; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 20B2 - 140.04, đã qua sử dụng. *(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 81/QĐ-VKSĐT ngày 04/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).*

* **Về án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; Bị hại;
- UBND xã V;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên